

※ 번역문은 민원 신청을 위한 참고용이며, 기존의 한글 서식에 한글로 작성하여 제출해야 함을 유의해주시기 바랍니다.
※ Lưu ý bản dịch chỉ mang tính chất tham khảo khi đăng ký các vụ việc dân sự; đơn phải được điền bằng tiếng Hàn theo mẫu tiếng Hàn hiện có.

지방세 제증명 발급신청서
ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THUẾ ĐỊA PHƯƠNG

- ☐ 본인신청
☐ Bản thân trực tiếp đăng ký
☐ 대리신청 (앞쪽)
☐ Đại diện đăng ký
(Mặt trước)

* 해당 ☐에 √ 표를 하시고, 위임하실 때에는 안전을 위하여 위임하지 아니한 모든 항목에 대해서 X 표를 해 주십시오.

* Vui lòng đánh dấu √ vào ô ☐ tương ứng, trường hợp ủy quyền, đánh dấu X vào tất cả các mục không ủy quyền vì lý do an toàn.

납세자 Người nộp thuế	성명(법인명) Họ tên (tên pháp nhân)	주민(법인, 외국인) 등록번호 Số chứng minh thư Hàn (pháp nhân, người n ư ớ c n g o à i)		
	주소(영업소) Địa chỉ (doanh nghiệp)			
	전화번호 (휴대전화) Số điện thoại (số di động)			
증명 발급 신청 Đăng ký cấp chứng nhận	증명의 종류 Loại chứng nhận			통 Bản
	☐ 지방세 납세증명	☐ 대금수령 ☐ Nhận tiền	대금지급자 : Người trả tiền:	
	☐ Giấy chứng	☐ 해외이주 ☐ Di cư nước ngoài	이주번호 : 신고일 : 년 월 일 Số di cư: Ngày đăng ký: Năm tháng ngày	
		☐ 부동산 신탁등기 ☐ Đăng ký tín thác bất động sản	신탁부동산 표시 : Hiện thị bất động sản tín thác:	
		☐ 그 밖의 목적 ☐ Mục đích khác		

개인정보 수집·이용에 대한 동의		(개인정보보호법 제24조)
ĐỒNG Ý THU THẬP VÀ SỬ DỤNG THÔNG TIN CÁ NHÂN		(Điều 24 Luật Bảo vệ thông tin cá nhân)
※ 동의를 거부할 권리가 있으며, 거부할 경우 증명발급 불가능 등 불이익이 따를 수 있습니다.		
※ Ông/bà có quyền từ chối đồng ý, nếu từ chối, có thể gặp bất lợi như không thể cấp giấy chứng nhận.		
☐ 수집.이용목적 (증명발급, 사후관리 등) ☐ 보유.이용기간 (5년)		
☐ 목적 달성 후 폐기 (발급 증명서, 관리 기록 등) ☐ 보관 기간 (5년)		
☐ 수집 대상 고유 식별 정보 (주민등록번호, 외국인등록번호, 여권번호 등)		
☐ 정보 수신 대상자 (수신처명, 주소, 연락처 등)		
☐ 상기 내용에 대해 동의합니다. ☐ 상기 내용에 대해 동의하지 않습니다.		
☐ Tôi đồng ý với nội dung trên. ☐ Tôi không đồng ý với nội dung trên.		
납세자 본인(서명 또는 인) : _____ 위임받은 사람(서명 또는 인) : _____		
Người nộp thuế (Kí tên hoặc đóng dấu) : _____ Người được uỷ quyền (Kí tên hoặc đóng dấu) : _____		
※ 다른 사람의 인장 도용 등 허위로 위임장을 작성하여 신청할 경우에는 「형법」 제231조와 제232조에 따라 사문서 위.변조 죄로 5년 이하의 징역 또는 1천만원 이하의 벌금에 처하게 됩니다.		
※ Nếu làm giả giấy ủy quyền bằng cách ăn cắp chữ ký hoặc con dấu của người khác để đăng ký giấy chứng nhận, sẽ bị phạt tù tối đa 5 năm hoặc phạt tiền tối đa 10 triệu won vì tội giả mạo, sửa đổi tài liệu cá nhân theo Điều 231 và Điều 232 của “Luật Hình sự”.		

신청시 제출해 주셔야 할 서류 : 뒷면 참조
Các giấy tờ cần nộp khi đăng ký: Tham khảo mặt sau

(뒤쪽)
(Mặt sau)

신청시 제출해 주셔야 할 서류

Các giấy tờ cần nộp khi đăng ký

1. 본인 신청시

1. Bản thân đăng ký

가. 다음과 같이 본인을 확인해주셔야 합니다.

a. Phải xác nhận nhân thân như sau.

① 개인: 본인 신분증.

① Cá nhân: Giấy tờ tùy thân của bản thân

② 법인으로 보는 단체(국세기본법 제13조): 대표자나 관리인의 신분증.

② Các tổ chức được coi là pháp nhân (Điều 13 “Luật cơ bản về thuế quốc gia”): Giấy tờ tùy thân của người đại diện hoặc người quản lý.

③ 법인: 대표이사 등 법인을 대표하는 자의 신분증.

③ Pháp nhân Giấy tờ tùy thân của người đại diện cho pháp nhân như Giám đốc điều hành, v.v.

나. 신분증은 주민등록증, 운전면허증, 국가유공자증, 장애인등록증, 외국인등록증, 여권과 사진이 부착되어 있고 주민등록번호, 주소 등 인적사항이 기재된 국가기관이 발행한 신분증을 말합니다.

b. Giấy tờ tùy thân đề cập đến thẻ đăng ký cư trú, giấy phép lái xe, chứng nhận người có công với nước, chứng nhận người khuyết tật, thẻ đăng ký người nước ngoài, hộ chiếu và các loại giấy tờ tùy thân do cơ quan nhà nước cấp có dán ảnh và các thông tin cá nhân như số chứng minh thư Hàn, địa chỉ, v.v.

다. 피상속인의 민원증명을 상속인이 신청할 경우에는 본인(피상속인)이 신청한 것과 동일하게 처리.(단, 전산입력시 신청인과 수령인 란에 상속인의 인적사항 기재)

c. Nếu người thừa kế nộp đăng ký giấy chứng nhận dân sự của người để lại tài sản thừa kế thì được xử lý tương tự như trường hợp bản thân (người để lại tài sản thừa kế) trực tiếp đăng ký (Tuy nhiên, khi nhập vào máy tính, nhập thông tin cá nhân của người thừa kế vào mục người đăng ký và người nhận)

2. 대리인 신청시

2. Người đại diện đăng ký

가. 대리인이 접수하는 경우에는 다음 서류로 위임사실을 확인해주셔야 합니다.

a. Nếu người đại diện đăng ký thì việc ủy quyền phải được xác nhận bằng các giấy tờ sau.

① 위임장

① Giấy ủy quyền

② 위임인의 위임의사를 확인할 수 있는 서류

② Giấy tờ có thể xác nhận ý định ủy quyền của người ủy quyền

가. 위임자가 법인인 경우에는 대표이사 등의 신분증(사본) 또는 법인인감증명서(사용인감 가능)(사본), 그 외의 경우에는 위임자 본인의 신분증(본인이 희망하는 경우에는 인감증명서) 사본, 본인서명사실확인서, 전자본인서명확인서 가능.

a. Giấy tờ tùy thân (bản sao) của giám đốc đại diện, v.v. hoặc Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu pháp nhân (có thể dùng con dấu sử dụng) nếu người ủy quyền là pháp nhân; bản sao giấy tờ tùy thân của người ủy quyền (giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu nếu bản thân mong muốn), giấy chứng thực chữ ký cá nhân, giấy xác nhận chữ ký điện tử trong các trường hợp khác.

나. 인감증명서(사본 포함)는 3개월 이내에 발급된 것이어야 합니다.

b. Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu (bao gồm bản sao) phải được cấp trong vòng 3 tháng.

다. 납세관리인으로 확인되는 경우에는 위임장 및 위임의사 확인서류를 제출하지 않아도 됩니다.

c. Nếu được xác nhận là người quản lý nộp thuế, không cần phải nộp giấy ủy quyền và các tài liệu xác nhận ý định ủy quyền.

③ 위임받은 사람의 신분증 제시

③ Xuất trình giấy tờ tùy thân của người được ủy quyền

나. 다음의 경우에는 위임장 및 위임자의 신분증에 갈음합니다.

b. Những trường hợp sau có thể thay thế giấy ủy quyền và giấy tờ tùy thân của người uỷ quyền.

① 법정대리인의 경우에는 대리관계 소명자료.

① Tài liệu giải thích mối quan hệ đại diện trong trường hợp là người đại diện theo pháp luật.

예) 성년후견인은 가정법원의 심판을 통하여 선임되며 피성년후견인의 법정대리인이 되고, 한정 후견인의 경우에는 가정법원의 대리권 수여 심판을 통하여 피한정후견인의 법정대리권이 부여 되므로 법원의 결정문 등을 보고 대리관계 여부를 판단하여 처리

Vi dụ) Người giám hộ của người trưởng thành được chỉ định thông qua quyết định của Tòa án Gia đình và trở thành người đại diện theo pháp luật của người trưởng thành được giám hộ. Trong trường hợp người giám hộ hạn định, quyền đại diện theo pháp luật của người được giám hộ hạn định được ban hành thông qua quyết định của Tòa án Gia đình nên sẽ xem xét quyết định của tòa án để xác định có quan hệ đại diện hay không và xử lý.

② 신청자가 민법상 미성년자인 경우에는 법정대리인이 발급 신청

② Nếu người đăng ký là người chưa thành niên theo quy định Luật dân sự, người đại diện theo pháp luật đăng ký cấp chứng nhận.

- 법정대리인(친권자, 후견인) 신청시에는 그 자격을 증빙하여 신청

- Khi người đại diện theo pháp luật (người có quyền cha mẹ, người giám hộ) đăng ký, nộp kèm các tài liệu chứng minh tư cách.

※ 지방세 납세증명서(해외이주여권 발급 신청의 경우) 신청시 : 해외이주 신고 확인서 사본 1부 제출

※ Khi đăng ký cấp giấy chứng nhận nộp thuế địa phương (đối với trường hợp đăng ký cấp hộ chiếu đi cư nước ngoài): : Nộp 1 bản sao giấy xác nhận khai báo di cư ở nước ngoài

- 행정정보 공동이용 동의서에 서명 또는 날인하는 경우에는 첨부 서류 생략

Khi kí tên hoặc đóng dấu vào Đơn đồng ý sử dụng chung thông tin hành chính, có thể bỏ qua hồ sơ đính kèm.